TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/DS-ST
Ngày 19-5-2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Mỹ Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đông Hà

2. Ông Nguyễn Văn Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy.

Ngày 19/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2021/TLST – DS ngày 04/11/2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-DS, ngày 06/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2022/QĐST-DS, ngày 22/4/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: số A, đường Trần Quang K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu T – Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B Chi nhánh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Trung T1 – Chuyên viên phòng khách hàng – Ngân hàng TMCP B Chi nhánh Hậu Giang.

Địa chỉ: Số B, Nguyễn Công T, phường 1, TP. V, tỉnh Hậu Giang.

Văn bản ủy quyền số 230/2021/QĐ-LienVietPostBank.HG ngày 11/10/2021.

2. Bị đơn: Ông Phạm Trung H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp 5, xã Vị T, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 10 năm 2021 đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần B chi nhánh Hậu Giang đã cấp tín dụng cho ông Phạm Trung H số tiền 300.000.000 đ theo Hợp đồng tín dụng số HDTD800201806559, ngày 24/4/2018, mục đích vay sửa chữa nhà và mua sắm đồ gia dụng, thời hạn vay 60 tháng. Lãi suất 10,6%/năm, từ ngày 23/4/2019 lãi suất điều chỉnh theo quy định của L trong từng thời kỳ, lãi suất quá hạn gốc bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi chậm trả 10%/năm, lãi trả hàng tháng cùng kỳ trả gốc. Số tiền gốc đã trả 300.000.000 đ, tiền lãi đã trả 23.510.218 đ, khoản vay trên đã quá hạn từ ngày 10/02/2019. Tính đến ngày 07/10/2021 ông Phạm Trung H còn phải trả cho Ngân hàng số tiền 54.618.922 đ.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở nhưng ông Phạm Trung H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Phạm Trung H trả số tiền 54.618.922 đ, trong đó tiền lãi trong hạn 37.827.014 đ, tiền lãi quá hạn 9.093.860 đ, tiền lãi chậm trả 7.698.048 đ, yêu cầu tiếp tục tính lãi đến ngày xét xử sơ thẩm và tiếp tục tính lãi đến khi tất toán các khoản nợ.

Đối với bị đơn ông Phạm Trung H mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã nộp cho Tòa án Giấy ủy quyền số 230/2021/UQ-LienVietPostbank.HG ngày 11/10/2021; Giấy đề nghị kiêm khế ước nhận nợ (bản sao); Báo cáo chi tiết nợ quá hạn (bản sao); Hợp đồng tín dụng số HDTD800201806559 ngày 24/4/2018 (bản sao); Biên bản làm việc (bản sao); Quyết định bổ nhiệm số 3688/2021/QĐ-LienVietPostBank ngày 13/4/2021; Quyết định 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 (bản sao); Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao); Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, Bản phô tô giấy chứng minh nhân dân của ông Nguyễn Hùng T1; bản phô tô sổ hộ khẩu hộ ông Phạm Thanh T2; Quyết định số 12/QĐT-AH ngày 29/6/2015 về việc thăng quân hàm sỹ quan (phô tô).

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn yêu cầu ông Phạm Trung H trả số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 64.583.900 đ, trong đó lãi trong hạn

48.127.055 đ, lãi quá hạn gốc là 3.429.458 đ, lãi chậm trả lãi 13.027.387 đ. và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với ông Phạm Trung H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Phạm Trung H theo quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B yêu cầu ông Phạm Trung H trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng nên Hội đồng xét xử xác định là "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy theo quy định tại Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung khởi kiện:

Căn cứ theo hợp đồng tín dụng số HDTD800201860559, ngày 07/10/2021, ông Phạm Trung H vay của Ngân hàng số tiền gốc là 300.000.000 đ, mục đích vay sửa chữa nhà và mua sắm đồ gia dụng, thời hạn vay 60 tháng. Lãi suất 10,6%/năm, từ ngày 23/4/2019 lãi suất điều chỉnh theo quy định của L trong từng thời kỳ, lãi suất quá hạn gốc bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi chậm trả 10%/năm, lãi trả hàng tháng cùng kỳ trả gốc.

Trong thời gian vay phía ông Phạm Trung H đã trả tiền gốc 300.000.000 đ, đã trả tiền lãi 23.510.218 đ, khoản vay trên đã quá hạn từ ngày 10/02/2019. Tính đến ngày 07/10/2021 ông Phạm Trung H còn phải trả cho Ngân hàng số tiền 54.618.922 đ. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền ông Phạm Trung H nợ tổng cộng là 64.583.900 đ, trong đó lãi trong hạn 48.127.055 đ, lãi quá hạn gốc là 3.429.458 đ, lãi chậm trả lãi 13.027.387 đ. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc trả nợ nhưng ông Phạm Trung H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Xét thấy ông Phạm Trung H vi phạm nghĩa vụ tại khoản 4.1, 4.3 Điều 4 của hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử

buộc ông Phạm Trung H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền 64.583.900 đ, trong đó lãi trong hạn 48.127.055 đ, lãi quá hạn gốc là 3.429.458 đ, lãi chậm trả lãi 13.027.387 đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngoài ra kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay

[4]. Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí. Nguyên đơn được nhận tại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự còn được kháng cáo theo luật định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, 6, 26, 35, 39, 91, 271, 273, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 14 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B. Buộc ông Phạm Trung H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 64.583.900 đ *(Sáu mươi bốn triệu năm trăm tám mươi ba ngàn chín trăm đồng),* trong đó lãi trong hạn 48.127.055 đ, lãi quá hạn gốc là 3.429.458 đ, lãi chậm trả lãi 13.027.387 đ.

Ngoài ra kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Phạm Trung H còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Phạm Trung H phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định

của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Trung H phải nộp số tiền là 3.229.195 đồng *(Ba triệu hai trăm hai mươi chín ngàn một trăm chín mươi lăm đồng)*. Ngân hàng Thương mại cổ phần B được nhận lại 1.365.000 đồng *(Một triệu ba trăm sáu mươi lăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002562, ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện vị Thủy. Nhận tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Cổng TTĐT Tòa án;
- Lưu.

Quách Thị Mỹ Trúc